

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ PINGALA

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ PINGALA

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: PINGALA TRADING AND SERVICES COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: PINGALA

2. Mã số doanh nghiệp: 0110591933

3. Ngày thành lập: 05/01/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Kiốt N07, Chung cư N08, đường Mai Chí Thọ, Phường Giang Biên, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0968339166

Fax:

Email: linh.nguyen.bz6@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
5.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (Trừ hoạt động đấu giá)	4610
6.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
7.	Bán buôn thực phẩm	4632
8.	Bán buôn đồ uống	4633
9.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
10.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
11.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
12.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
13.	Trồng lúa	0111
14.	Trồng ngô và cây lương thực có hạt khác	0112
15.	Trồng cây lấy củ có chất bột	0113
16.	Trồng cây mía	0114
17.	Trồng cây thuốc lá, thuốc lào	0115
18.	Trồng cây lấy sợi	0116
19.	Trồng cây có hạt chứa dầu	0117
20.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa	0118

Thời gian đăng từ ngày 06/01/2024 đến ngày 05/02/2024

21.	Trồng cây hàng năm khác	0119
22.	Trồng cây ăn quả	0121
23.	Trồng cây lấy quả chứa dầu	0122
24.	Trồng cây điều	0123
25.	Trồng cây hồ tiêu	0124
26.	Trồng cây cao su	0125
27.	Trồng cây cà phê	0126
28.	Trồng cây chè	0127
29.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm	0128
30.	Trồng cây lâu năm khác	0129
31.	Nhân và chăm sóc cây giống hàng năm	0131
32.	Nhân và chăm sóc cây giống lâu năm	0132
33.	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp	0150
34.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
35.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
36.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (trừ hợp báo)	8230
37.	Dịch vụ đóng gói (trừ đóng gói thuốc bảo vệ thực vật)	8292
38.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh. - Dịch vụ ủy thác xuất nhập khẩu; - Dịch vụ khai thuê hải quan (không bao gồm hoạt động đấu giá)	8299
39.	Đào tạo sơ cấp	8531
40.	Đào tạo trung cấp	8532
41.	Đào tạo cao đẳng (không hoạt động tại trụ sở)	8533
42.	Đào tạo đại học (không hoạt động tại trụ sở)	8541
43.	Giáo dục thể thao và giải trí (trừ hoạt động của các sân nháy)	8551
44.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật (trừ hoạt động của các sân nháy)	8552
45.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu (trừ dạy về tôn giáo; các trường của các tổ chức Đảng - Đoàn thể)	8559
46.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
47.	Cắt tóc, làm đầu, gội đầu	9631

48.	Cổng thông tin (trừ Hoạt động báo chí)	6312
49.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật)	6619
50.	Hoạt động của đại lý và môi giới bảo hiểm Chi tiết: Hoạt động của các đại lý bảo hiểm	6622
51.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản	6810
52.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất (Trừ hoạt động đấu giá)	6820
53.	Hoạt động tư vấn quản lý (Trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật)	7020
54.	Quảng cáo	7310
55.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (trừ các loại thông tin Nhà Nước cấm và dịch vụ điều tra)	7320
56.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
57.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu	7490
58.	Hoạt động thú y	7500
59.	Bán buôn tổng hợp	4690
60.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
61.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
62.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
63.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
64.	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Khai thác, chế biến và mua bán khoáng sản (Trừ loại khoáng sản Nhà nước cấm)	0899
65.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
66.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062
67.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
68.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu	1079
69.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
70.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
71.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng (không hoạt động tại trụ sở, gỗ có nguồn gốc hợp pháp)	1622
72.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
73.	In ấn	1811
74.	Dịch vụ liên quan đến in	1812

75.	Sản xuất hoá chất cơ bản	2011
76.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023
77.	Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu Chi tiết: Sản xuất hóa dược và dược liệu	2100
78.	Sản xuất sản phẩm từ plastic Chi tiết: Sản xuất sản phẩm khác từ plastic	2220
79.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Trừ hoạt động đấu giá)	4791
80.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu (Trừ hoạt động đấu giá)	4799
81.	Vận tải hành khách đường sắt	4911
82.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
83.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết; Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng ô tô	4933
84.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
85.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Đại lý bán vé máy bay; - Dịch vụ làm thủ tục visa, hộ chiếu	5229(Chính)
86.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: - Khách sạn - Biệt thự hoặc căn hộ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày - Nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
87.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (Không bao gồm kinh doanh phòng hát Karaoke, quán bar, vũ trường)	5610
88.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
89.	Dịch vụ phục vụ đồ uống (Không bao gồm kinh doanh quán bar)	5630
90.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
91.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động	7830
92.	Đại lý du lịch Chi tiết: Kinh doanh đại lý lữ hành nội địa, lữ hành quốc tế	7911
93.	Điều hành tua du lịch Chi tiết: Lữ hành nội địa, lữ hành quốc tế	7912
94.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch Chi tiết: Các dịch vụ phục vụ khách du lịch (không bao gồm kinh doanh phòng hát Karaoke, quán bar, vũ trường)	7990

* Họ và tên: NGUYỄN DIỆU LINH

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Chủ tịch công ty kiêm giám đốc*

Sinh ngày: 04/09/1991

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001191004418

Ngày cấp: 10/10/2021

Nơi cấp: *Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: *16 TT Chương Dương, Phường Chương Dương, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Phòng 1519, tầng 15, tòa S6B Vinhomes Symphony, Phường Phúc Lợi, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội